

Bản án số:34/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 28-5-2020

V/v tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ái Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tám.

2. Ông Trần Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Yến Oanh là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Phúc – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 764/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXX-ST ngày 19 tháng 02 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T T, sinh năm 1976.

Trú tại: số 299/1, ấp Long Hưng, xã PT, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

2. *Bị đơn:* Anh Bùi Văn T, sinh năm 1970.

Trú tại: ấp 3B, xã ĐT, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Chỗ ở hiện nay: số 299/1, ấp Long Hưng, xã PT, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

(Có mặt chị T, vắng mặt anh T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

• Tại đơn xin ly hôn ngày 29 tháng 10 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị T T trình bày:

Chị Nguyễn Thị T T và anh Bùi Văn T kết hôn vào năm 1997, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long An, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2015 thì bất đồng quan điểm nên vợ chồng ly thân từ năm 2018 cho đến nay. Nay chị T xin ly hôn với anh T. Vợ chồng có hai con chung

tên Bùi Anh D, sinh năm 1998 và Bùi Đăng K, sinh ngày 12/6/2006. Chị T yêu cầu được nuôi Bùi Đăng K, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận. Vợ chồng không có nợ chung.

• Bị đơn là anh Bùi Văn T được tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh T không có bản tự khai và cũng không đến tòa án để tham gia tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý cho đến khi xét xử sơ thẩm. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự. Về nội dung đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung đề nghị giao cho chị T nuôi Bùi Anh K.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ có trong vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Quan hệ tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị T T với anh Bùi Văn T là quan hệ tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh T được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh T theo quy định khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị T T và anh Bùi Văn T xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 1997, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long An, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, theo số 114, quyển số 01, ngày đăng ký 29/12/2006 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị T và anh T chung sống đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Tại phiên tòa, chị T kiên quyết xin ly hôn với anh T. Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh T đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử cho chị T được ly hôn với anh T.

[3]. Về con chung, chị T và anh T có hai con chung tên là Bùi Anh D, sinh năm 1998 đã đủ 18, đủ khả năng lao động nên không giải quyết và Bùi Anh K, sinh năm 2006, do Bùi Anh K có nguyện vọng được ở với chị T nên Hội đồng xét xử giao Bùi Anh K cho chị T nuôi. Anh T chưa phải cấp dưỡng nuôi non vì chị T chưa có yêu cầu.

Chị T trình bày về tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận và nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm chị T chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T T. Cho chị Nguyễn Thị T T được ly hôn với anh Bùi Văn T.

2. Về con chung: Giao con chung tên Bùi Anh K, sinh năm 2006 cho chị Nguyễn Thị T T trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con vì chị T chưa có yêu cầu.

Anh T có quyền đến thăm và chăm sóc con chung.

3. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: chị Nguyễn Thị T T phải chịu 300.000 đồng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000587 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang nên xem như đã nộp xong.

Chị T có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã Long An, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ái Đoan